

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT**

GIÁO TRÌNH

MÔ ĐUN: KIỂM NGHIỆM SÚC SẢN

NGHỀ: CHĂN NUÔI THÚ Y. TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

(Lưu hành nội bộ)

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách bài giảng nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Bài giảng mô đun “Kiểm nghiệm súc sản” cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về các bước trong quy trình khám thú sống, giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm tra và kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm; quy trình kiểm tra chất lượng sữa. Tài liệu có giá trị hướng dẫn học viên học tập và có thể tham khảo để vận dụng trong thực tế sản xuất.

Bài giảng này là mô đun chuyên ngành bắt buộc trong chương trình đào tạo cao trung cấp, nghề chăn nuôi thú y. Trong mô đun này gồm có 3 bài dạy thuộc thể loại tích hợp như sau:

Bài 1: Khám, giết mổ, kiểm tra thịt gia súc, gia cầm

Bài 2: Kiểm nghiệm thịt

Bài 3: Kiểm nghiệm sữa

MỤC LỤC

Bài 1: Khám, giết mổ, kiểm tra thịt gia súc, gia cầm	5
1. Kỹ thuật khám thú sống.....	5
2. Kỹ thuật giết mổ gia súc, gia cầm	10
3. Kỹ thuật kiểm tra thịt gia súc, gia cầm.....	14
Bài 2: Kiểm nghiệm thịt	26
1. Phân loại thịt.....	26
2. Quy trình kiểm nghiệm thịt	28
Bài 3: Kiểm nghiệm sữa	31
1. Thu nhận, chế biến sơ bộ sữa	31
2. Kiểm nghiệm sữa tươi	33
Tài liệu tham khảo	37

KIỂM NGHIỆM SÚC SẢN

Mã mô đun: MD18

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của mô đun:

- Vị trí: mô đun kiểm nghiệm súc sản là mô đun chuyên môn trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp nghề chăn nuôi thú y, được giảng dạy cho người học sau khi đã học các môn học / mô đun kỹ thuật cơ sở.

- Tính chất: là mô đun chuyên nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn về các quy trình kỹ thuật kiểm tra vệ sinh thú y thịt và sữa.

Mục tiêu của mô đun:

- Về kiến thức:

+ Nêu được các bước trong quy trình khám thú sống, giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm tra và kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm.

+ Nêu được các bước trong quy trình kiểm tra chất lượng sữa.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được các thao tác kỹ thuật về quy trình khám thú sống, giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm tra và kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm

+ Thực hiện được các thao tác kỹ thuật về quy trình kiểm nghiệm sữa.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Chủ động và phối hợp thực hiện quy trình khám thú sống, giết mổ gia súc, gia cầm và kiểm tra thịt gia súc, gia cầm.

+ Chủ động và độc lập thực hiện quy trình kiểm nghiệm thịt, sữa.

+ Tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật khám thú sống, giết mổ kiểm tra và kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm; kiểm nghiệm sữa.

Bài 1: KỸ THUẬT KHÁM, GIẾT MỔ, KIỂM TRA VÀ KIỂM NGHIỆM THỊT GIA SÚC, GIA CẦM

Mã bài: 01

Giới thiệu:

Bài này giới thiệu sơ lược về lò mổ gia súc, gia cầm, mục đích và yêu cầu của việc khám thú sống, đặc điểm và biểu hiện sinh lý và bệnh lý bên ngoài ở động vật, quy trình khám thú sống; Nguyên tắc hạ thịt, quy trình giết mổ gia súc, gia cầm; Mục đích, yêu cầu của người kiểm tra thịt, mẫu dấu kiểm soát giết mổ, quy định về dấu kiểm soát giết mổ và quy trình kiểm tra thịt gia súc, gia cầm; Phân loại thịt, các dạng hư hỏng của thịt và quy trình kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm.

Mục tiêu:

Học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được biểu hiện sinh lý và bệnh lý ở động vật.

- Trình bày được các bước trong quy trình khám thú sống, giết mổ gia súc, gia cầm và kiểm tra và kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm.

- Thực hiện được các thao tác kỹ thuật về quy trình khám thú sống, giết mổ gia súc, gia cầm, kiểm tra và kiểm nghiệm thịt gia súc, gia cầm

A. Nội dung

1. Kỹ thuật khám thú sống

1.1. Giới thiệu sơ lược về lò mổ

1.1.1. Khái niệm

- Lò mổ là nơi có tương đối đầy đủ phương tiện cần thiết để giết mổ gia súc, gia cầm một cách hợp vệ sinh thú y, nhằm cung cấp thịt và các sản phẩm cho thị trường tiêu thụ.

1.1.2. Vị trí, điều kiện của một lò mổ

- Xa khu dân cư, xa trường học, bệnh viện, chợ, nguồn nước công cộng, nơi chăn nuôi gia súc, gia cầm,...300 – 500m.

- Tiềm đường giao thông và ở cuối hướng gió chính.

- Xa nguồn ô nhiễm (bãi rác, hồ ủ phân, nhà vệ sinh công cộng, nhà máy thải bụi và hóa chất độc...).

- Nếu ở trên sông, đặt lò mổ ở phía hạ lưu.
- Nơi cao ráo, cách mạch nước ngầm 4-5m;
- Trồng cây xanh tạo bóng mát và tránh bụi.
- Có 2 cổng xuất, nhập riêng; Có hệ thống nước riêng biệt.
- Có phương tiện để hạ thịt, kiểm tra thịt, nơi nhốt thú, nơi tiêu độc.
- Sàn nhà, nền chuồng bằng vật liệu không thấm nước; nền không trơn, độ dốc nhất định để thoát nước.
- Tường lát gạch men hay xi măng cao từ 2m trở lên, mặt nền dễ vệ sinh tiêu độc.

1.2. Mục đích và yêu cầu của việc khám thú sống

- Về hành chính: kiểm soát giấy kiểm dịch hay giấy chứng nhận gia súc, gia cầm xuất phát từ vùng an toàn dịch.
- Về chuyên môn:
 - + Nhằm kiểm soát, phân biệt gia súc, gia cầm khỏe và gia súc, gia cầm yếu, gia súc, gia cầm đang nung bệnh và gia súc, gia cầm đang phát bệnh truyền nhiễm để kịp thời xử lý, cách ly tránh lây lan.
 - + Cho con vật nghỉ ngơi trước khi khám sống, không cho ăn, chỉ cho uống, sau 24 giờ mới hạ thịt.

1.3. Đặc điểm và biểu hiện sinh lý, bệnh lý bên ngoài ở động vật

1.3.1. Đặc điểm và biểu hiện sinh lý bên ngoài ở động vật

- Bình tĩnh, đi đứng dễ dàng, khoan thai...
- Hình thù béo tốt.
- Mắt sáng lanh lợi.
- Chóp mũi, mõm ướt, hơi thở êm và đều.
- Da mềm mại, lông mượt.
- Tai, đuôi phe phẩy.
- Nước tiểu ít có màu, trong, phân không rắn cũng không nhão...
- Nếu trái với tình trạng trên là sức khỏe con vật có vấn đề. Tuy vậy, cần thận trọng vì không có một sự tương quan tuyệt đối giữa dáng vẻ bên ngoài và thương tổn bên trong cơ thể.

- Trường hợp phát hiện động vật có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm, phải cách ly động vật và kiểm tra lại toàn đàn.

- Mọi trường hợp động vật có dấu hiệu bất thường đều phải được đánh dấu, tách riêng, theo dõi và xử lý theo quy định.

1.3.2. Đặc điểm và biểu hiện bệnh lý bên ngoài ở gia súc

- Bất thường về hô hấp: Thường thấy là rối loạn nhịp thở; nếu con vật có biểu hiện thở khác thường cần phải cách ly ngay và được coi là con vật bị nghi ngờ nhiễm bệnh.

- Bất thường về hành vi: Có biểu hiện với một hoặc nhiều triệu chứng như:

- + Con vật đi vòng tròn hoặc có dáng đi không bình thường;
- + Húc đầu vào tường hoặc sợ ánh sáng rúc vào chỗ tối;
- + Tấn công bất kỳ vật gì và có biểu hiện hung dữ;
- + Mắt có biểu hiện mờ dần do bị tiêm thuốc an thần hoặc biểu hiện lo lắng;

+ Con vật lơ đãng, mệt mỏi, ngủ li bì.

- Bất thường về dáng vẻ: Thường gắn liền với hiện tượng đau ở chân, phổi hoặc vùng bụng hoặc là dấu hiệu của bệnh thần kinh; vận động kém.

- Bất thường về dáng đứng: Thường thấy là hiện tượng con vật quay đầu về phía bụng hoặc đứng với cổ vươn ra và chân dạng thẳng; cũng có thể là con vật nằm và đầu ngoẹo sang một bên; con vật không có khả năng đứng lên, thường là do bị kiệt sức.

- Bất thường về cấu tạo và hình thể của con vật:

- + Sung (áp-xe) thường gặp ở heo;
 - + Khối u trên mắt;
 - + Các khớp sưng to;
 - + Sung vùng rốn (thoát vị hoặc viêm tinh mạch rốn);
 - + Bầu vú sưng to, có biểu hiện đau, dấu hiệu của viêm vú;
 - + Hàm sưng (còn gọi là hàm nổi cục);
 - + Bụng chướng to bất thường do bị bơm nước hoặc trạng thái bệnh lý.
- Mủ hoặc dịch xuất tiết bất thường:

- + Dịch từ mũi, nước bọt ứ trong mồm sau khi sinh;
- + Dịch tiết từ mắt;
- + Dịch tiết từ âm đạo, tử cung;
- + Dịch tiết hậu môn; tiêu chảy ra máu.
- + Miệng nhỏ nhớt, dài hoặc ói mửa nước vàng nhạt lẫn bọt (nước cám).

- Màu sắc bất thường: Có vùng đen trên da, có vùng màu đỏ ở chỗ da sáng màu (hiện tượng viêm), có vùng xanh sẫm trên da hoặc bầu vú (hiện tượng hoại thư).

- Mùi bất thường: Thường khó bị phát hiện trong quá trình kiểm tra trước khi giết mổ. Có thể phát hiện được mùi của ổ áp-xe, mùi của thuốc do điều trị, hoặc mùi Axeton.

1.3.3. Biểu hiện bệnh lý ở gia cầm

- Có biểu hiện với một hoặc nhiều triệu chứng như: Con vật đi đứng loạng choạng, lắc đầu, run rẩy, mệt mỏi, nằm tụ tập từng đám; sã cánh, nghẹo đầu; có các biểu hiện ở đường hô hấp như khó thở, sổ mũi, chảy nước mũi, thở khò khè, vảy mủ, chảy nhiều nước mắt; sưng phù đầu và mặt, sưng mí mắt, mào và tích tím tái; tiêu chảy, phân loãng màu trắng hoặc trắng xanh; lông ở vùng gần hậu môn bết lại.

Bảng 1: Thân nhiệt và tần số hô hấp của động vật

Loại động vật	Thân nhiệt trung bình (°C)	Tần số hô hấp (số lần/phút)
Ngựa	37,5 - 38,5	8 - 16
Trâu	37,5 - 39	18 - 21
Bò	37,5 - 39,5	10 - 30
Dê	38,5 - 39,5	10 - 18
Cừu	38,5 - 40	10 - 20
Heo lớn	37,5 - 38,5	20 - 30
Heo con	38 - 40	20 - 30

Gà	40,5 - 42	22 - 25
----	-----------	---------

1.4. Quy trình khám thú sống

Bước 1: Chuẩn bị

- Địa điểm đỗ (gần chuồng nhốt, có bệ lên xuống cho gia súc).
- Chuồng nhốt tạm: dựng bằng tre nứa, có mái che, mỗi chuồng đủ nhốt số động vật trên 1 ô tô (toa xe) (100-300 heo, 20-30 trâu bò);
- Chuồng cố định: bằng xi măng, cao 1,2- 1,5m, có mái che, dốc dễ thoát nước, mỗi chuồng đủ nhốt số động vật trên 1 ô tô (toa xe).

Bước 2: Kiểm tra

- Giấy chứng nhận kiểm dịch
- Số lượng động vật trên thực tế so với giấy tờ. Nếu 1/3 bị chết, số còn lại phải cách ly xử lý.
- Nghe báo cáo tình hình dịch bệnh động vật trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra sức khỏe động vật:
 - + Đo nhiệt độ: dùng nhiệt kế đưa vào hậu môn để đo nhiệt độ động vật.
 - + Quan sát các biểu hiện chung của con vật: con vật sạch hay bẩn, tình trạng dinh dưỡng của con vật, các triệu chứng bệnh lý hay các biểu hiện bất thường (về hô hấp, hành vi, dáng đi, cách nhìn, cấu tạo và hình thể con vật, mủ hoặc dịch xuất tiết bất thường từ các lỗ tự nhiên,...).
- Phân đàn: phân đàn theo loại, trọng lượng, giới tính và đưa vào chuồng nghỉ ngơi.

Bước 3: Chăm sóc động vật tại lò mổ

- Cho ăn 2 lần/ngày, nước uống tự do, tắm rửa (mùa hè), vệ sinh tiêu độc chuồng trại đối với động vật tại chuồng nghỉ ngơi (ít nhất 24 giờ).
- Không cho ăn trước khi mổ 12h với heo, 18h với gia cầm, và 24h với trâu bò dê cừu; Không cho uống trước khi mổ 2-3h tại chuồng chờ giết mổ.

Bước 4: Xử lý động vật sau khi khám sống: tùy theo tình trạng của động vật mà ra quyết định giết mổ hay không.

- **Được phép giết thịt:**